

PHẦN MỞ ĐẦU: MỘT ÍT THƠ

Thơ tùy hứng

THỞ DÀI

Mỗi một ngày, con tầm nhả tơ
Cây cho trái ngọt, mưa cho nước nguồn

Còn tôi làm gì một ngày, cứ thế trôi sông?
Chẳng ca ngợi Chúa lo riêng miệt mài

Tôi chưa biết nuôi tiếc tháng ngày
Mai về vĩnh cửu muôn rồi xót xa!

MỘNG CHINH NHÂN
1098

Thơ thánh nhạc

ƠN PHÚC CHÚA (Tv. 84)

Chúa thương ban phúc chúc lành
Đất ta kết lộc đơm thành trái ngon

Nguyên văn: "Benignitatem fecit Dominus, et terra nostra dedit fructum suum". Câu này dùng để sáng tác câu Đối cho Ant. ad. Comm. Lễ CN. I mùa vọng (ABC).

PHẦN I : HỌC HỎI VĂN KIẾN

Thông điệp MUSICAE SACRAE DISCIPLINA

(Kỷ luật thánh nhạc - tiếp theo)

(Bản dịch)

13. Sự tiến bộ ấy cho ta thấy rõ Hội Thánh lưu tâm biết bao để làm cho việc tế tự Thiên Chúa ngày càng thêm rực rỡ và làm cho Kytô hữu ngày càng thêm ham chuộng, đồng thời cũng cho thấy rõ hội thánh đã

phải ngăn cản không cho người ta vượt qua những giới hạn chính đáng, và không để cho xen vào sự tiến bộ chân chính của thánh nhạc, một cái gì là phạm tục và xa lạ đối với việc tế tự khiến làm suy giảm giá trị của thánh nhạc.

(Lời bàn dẫn)

Chính vì nhiệt thành trong nhiệm vụ tôn vinh và tế tự Thiên Chúa, Hội thánh làm mọi cách, tìm mọi kế, trong đó, phát triển thánh nhạc sao cho ngày càng tuyệt mỹ trong chức năng ca ngợi Chúa và nâng cao lòng trí tín hữu, bằng ra những tiêu chí, kỹ thuật, thậm chí kỷ luật thánh nhạc, để tìm hãm trí tưởng tượng đủ hướng, óc sáng tạo dồi dào khá nguy hiểm, sự tự do lỏng lẻo của khuynh hướng, và bản năng mạnh mẽ sôi sục ... nơi con người ta qua mọi thời đại ở mọi phương trời, để thánh nhạc đừng tiến bộ cách phóng túng, mà tiến bộ cách định hướng: mục đích tế tự lên

Thiên Chúa.

Cứ nhìn âm nhạc đời thì rõ, thật hỗn loạn vì có ai kiểm chế bước tiến của nó! Thế nên hiện nay có đôi ba dòng âm nhạc trong đời sống, thì dòng âm nhạc hàn lâm tức cổ điển, tương đối còn nghiêm túc nhờ sự canh giữ của các nhạc viện. Việc Hội thánh đưa ra nhiều kỷ luật, thì đừng trách móc châm biếm, nếu ta ý thức được vấn đề. Nói vậy là vì có người bảo, "Sao lại phải có kỷ luật?... coi chừng thánh nhạc vì thế mà khô khăng như giáo điều thôi!" v.v... Nghĩ như vậy không đúng đâu!

NK

PHẦN II : HỎI ĐÁP

Hỏi: Trong *Cantate*, phần khó nuốt nhất (đọc khó hiểu) theo ai thì sao chứ theo tôi là phần *NGHIÊN CỨU* bằng loạt bài *ĐẠO LÝ THÁNH NHẠC* của tác giả *THIÊN Ý*. Vậy xin cho biết tại sao lại có lối viết khó đọc quá vậy? Cha xứ tôi bảo: "Đọc xong không hiểu gì cả!" còn tôi và các bạn, có hiểu cũng mập mờ, từng câu, từng đoạn chiết tách hẳn ra. Và xin hỏi, ý muốn nói gì ở loại bài này? (Lê Văn Kỳ Thốt nốt, Hậu giang)

Đáp: Xin trả lời tuần tự. Người ta nói "văn là người" thì đọc bài *ĐẠO*

LÝ THÁNH NHẠC, ai cũng nói chắc tác giả *THIÊN Ý* "khó chịu và tính khí lập dị lắm!". Nhưng trái lại, đó là mẫu người khoáng đạt, tiến bộ và tư tưởng vừa phong phú vừa luôn bất ngờ. Từ đó, bài của tác giả luôn luôn dồn dập những tư tưởng ủa nhau xô đến, tư tưởng này mới diễn tả được bằng vài ba lời, đã bị tư tưởng sau ập đến, người đọc thấy khó hiểu là do giống như bị dẫn đi vào vườn thú kỳ ảo, đa dạng, ngấm mỗi thứ một chút, liên tục như thế. Phụ thêm là văn phong đa tự, tức là mỗi ý có tới 5, 7

từ, khốn nỗi mỗi từ lại nhích đổi, hay nhích tiến cho ý nghĩa như crescendo: mạnh dần, xa dần, đôi khi từ ngữ do tác giả tạo ra để chất chứa nội dung bao quát vừa sâu sát, ví dụ từ "mỗi mọi": vừa là mỗi người vừa là mọi người hay "diện dạng": vừa là mặt phẳng diện, vừa là bộ dạng v.v... Thêm vào đó cái chấm, cái phẩy không cho phép ta đoán trước được, khiến hơi thở của người đọc bị xáo trộn, bất thường và có cảm giác mệt làm ta thấy bài khó hiểu. Cũng không giấu, biên tập viên của báo Cantate phải luôn đọc trước năm ba lần, xóa bớt đi chữ viết hoa: do tác giả cố ý "đánh nổi và đánh động", và xóa đi nhiều gạch nối: Do tác giả cố ý tô điểm cho liên ý rõ nghĩa. Kỳ thực nếu biên tập viên không làm thế, độc giả sẽ còn rối nùi lên.

Vậy tại sao có lối viết khó đọc quá như vậy? – Thưa mỗi nhà tư tưởng đều có lối viết riêng, ta phải tôn trọng, vì tư tưởng nào, lời văn nấy, giả dụ viết khác đi, tư tưởng không ra. Ai đã từng đọc J.P. Sartre, Nietzsche, hay gần đây Kalihl Gibran và nhìn quanh thì chẳng thấy ai phàn nàn. Chỉ có một điều, muốn đọc những tư tưởng như vậy, độc giả phải đóng cửa phòng, bình tâm, và nhất là hãy dành một khoảnh khắc thời gian nhất định cho việc đọc nó. Trái sầu riêng thật ngon, nhưng muốn ăn, phải

đau tay bóc vỏ, nếm trái năm lần bảy lượt, quen rồi mới thấy ngon. Mùi vị của tạo hóa, cái thì dễ nếm, cái đòi phải lao đao là vậy.

Còn bạn hỏi, ý gì ở loạt bài (còn dài dài) ĐẠO LÝ THÁNH NHẠC, thì nghi rằng bạn đã "đạp" phải "bùa mê thuốc lú" của tác giả THIÊN Ý rồi! Làm bạn tò mò sao đó, ưa thích gì đó, mới cất công thảo một lá thư dài từ Thốt Nốt sai người cầm lên tòa soạn mà hỏi. Xin thưa: loạt bài ĐẠO LÝ THÁNH NHẠC muốn nói lên thánh nhạc là việc ca ngợi, phụng thờ, tôn vinh, cảm tạ, sám hối và cầu xin Thiên Chúa, việc lớn đấy! Cần phải hiểu rõ, và sâu xa, để làm cho nghiêm túc kính cẩn, và sống với cái hiểu cái làm đó. Còn nói, thánh nhạc là cả con người chứ không phải chỉ những bài hát mà môi hát tay đàn suông, thánh nhạc là cả đời sống chứ không chỉ hát hò phút chốc trong phụng vụ. Muốn vậy cần phải xây dựng nên một đường đi, lối sống ca tụng: Thế là ĐẠO LÝ THÁNH NHẠC tung hoành, tung lên Chúa, hoành ra anh em.

Chúc bạn đọc tiếp và hiểu thêm về ĐẠO LÝ THÁNH NHẠC để sống thánh nhạc thật tốt.

Hỏi: *Tiếng Latin tôi thật không biết. Và tại sao lại luôn trưng ra trong nhiều mục nhất là "chiếu bí" các ông*

nhạc sĩ "bạn trẻ" như tôi bằng tiếng Latin làm gì! Phần Graduale simplex cho chính tôi bản văn chính thức để làm nhạc, nhưng kẹt tiếng Latin tôi nuốt không trôi, thế là chịu nhé!... (xin không ghi lại nguyên văn của câu hỏi do một độc giả dấu tên)

Đáp: Khi mở ra làm báo về thánh nhạc, chúng tôi có tính đến "đoạn" này: Tức là bị bắt bẻ, lỗi phải, chỉ trích... không ngờ là bị chửi nặng quá! Chửi thì chửi, xin bạn đừng văng tục quá dơ như thế! Nếu biết tên tuổi bạn chắc chúng tôi khởi kiện bạn rồi đó! kiện ở đâu thì chưa biết, nhưng lòng tự trọng khiến chúng tôi ức lắm! – Thôi âu đó cũng là ca ngợi Chúa "bằng tiếng đàn sắt đàn cầm" đấy thôi! Và đây xin trả lời: chúng tôi dùng tiếng Latin vì những lý do sau:

1. Vì tiếng Latin luôn mãi vẫn là ngôn ngữ chính thức trong GH nhất là trong phụng vụ và thánh nhạc. Nếu được dự một thánh lễ quốc tế, cộng đoàn gồm nhiều quốc gia, cùng nhau hát kinh Kyrie, Gloria, Credo (Xin Chúa thương xót, Vinh danh, Tin kính)... bạn sẽ cảm động trước tính hiệp nhất và phổ biến của GH.

2. Dành các câu Đối, Đáp nguyên tiếng Latin cho bạn tự dịch ra để dẹt nhạc, sẽ ý tứ hơn cho nguồn nhạc hứng của bạn. Hoặc để nguyên Latin mà dẹt nhạc, càng quý giá hơn.

Cũng có đề phòng nếu dịch không được, bạn liên lạc với một linh mục gần nhất dịch giúp. Tất cả có ý cổ vũ phong trào ý thức lại tiếng Latin.

3. Nhạc sĩ thánh nhạc phải là người có khả năng và phẩm chất cao. Riêng hai khả năng hình thể âm nhạc và từ ngữ phải là hai khả năng thực tế. Cantáte hiểu ngầm điều đó nên đăng Grad. xen kẽ với tiếng Latin dành cho các nhạc sĩ thánh nhạc không phải là điều "ấm ớ, dở hơi"...

Hỏi: *Bảo rằng, câu "lễ xong chúc anh chị em về bình an" là thành phần của bộ lễ (Thương xót, Vinh danh, Tin kính...)" vậy tại sao không hát câu này, dù đã hát hết các kinh của bộ lễ? (Hằng Nga, Thới Thuận, Hậu Giang)*

Đáp: Bạn hỏi như nhắc nhở. Đúng! Nếu đã hát cả bộ lễ thì công bố hết lễ cũng phải hát, và hát đúng như ý nhạc của bộ lễ, ví dụ bộ lễ De Angelis của bình ca, 2 câu "Kyrie eleison" và "Ite misa est" đều chung một ý nhạc. Tuy nhiên, vì chưa hiểu rõ như vậy, vì chưa có bộ lễ nào ở Việt Nam viết đúng như thế, và vì quên sót nữa! Nên có sơ xuất như trên, khiến câu công bố hết lễ bị lạc lỏng do đọc suông.

DIỆU TRÚC

PHẦN III: GẶP GỠ

TRƯỚC KHI LỤT ĐẠI HỒNG THỦY

Trong chuyến công tác vừa qua về miền Tây Nam Bộ, người kể được gặp một linh mục lớn tuổi, đang nghỉ hưu tại tổ thất gia tộc. Vị linh mục này tuy già, nhưng đầu óc còn rất trẻ, thiết nghĩ, kể lại đây những suy nghĩ của ông có thể không phương hại.

Trong bối cảnh của tổ thất cổ kính 3 gian tổng cộng chiều ngang có đến trên 10m, tường dày, bằng vôi và gạch xưa, mái ngói bê thế với những chiếc cột đen tròn bóng lộn màu gỗ quý, người kể ước đoán dám có đến hàng trăm năm cho một ngôi nhà quý như thế này. Bên trong chưa kể trường kỷ, bộ ngựa gỗ, có đến 3 hay 4 bộ bàn ghế tiếp khách đen bóng, chạm trổ cầu kỳ và tinh xảo. Và vị linh mục già hưu trí trong gia thất cổ quý ấy thật là không còn gì bằng!

Tiếp tôi tại một bộ bàn ghế cổ với chồng sách báo ngổn ngang. Ông chỉ chiếc ti vi Sony 21 inch và chồng sách báo nói!

- Vui thú cuối đời của tôi là 2 món này!

Thấy ông nhanh nhẹn và có dáng quắc thước, tôi lí nhí:

- Thưa! Con thấy cha còn tinh anh và tráng kiện, Giáo Hội còn cần cha lắm chứ! sao Cha đã vôi hưu?

- Vị linh mục nghiêm sắc mặt:

- Phải biết tiến thoái đúng lúc. Nhất

là phải biết lúc mà lui đi cho người trẻ tiến khi thấy mình không thể tiến được. Đó là cả một triết sống!

Tôi gật đầu, dù chưa ưng lắm, nhưng ngại ông giận.

Hỏi qua tán lại và uống xong một bình trà, đúng là trà, tôi hỏi:

- Cha cho gọi con, đó là vinh hạnh. Chẳng hay có chuyện gì chẳng? - Ngài vuốt mái tóc bạc dày, cười trả lời:

- Thấy anh viết này nọ trên báo, tôi muốn gặp kể vài suy nghĩ xem anh có "xài" được không!

Lược bỏ những chi tiết trong cuộc đối thoại tiếp theo, tôi xin ghi lại đại ý những mẫu đối thoại quan trọng sau đây.

.....

Vị linh mục nói:

- Thời buổi này, qua báo chí truyền thanh, truyền hình, tiếp xúc và nghe nói, tôi thấy giống y như khuôn thời trước Lụt đại hồng thủy.

Khi kịp tỉnh táo và suy xét, tôi gật mình vì vị linh mục ví thời này với thời kỳ dù thánh kinh nói sơ, nhưng

ai cũng rõ: rất suy vi đòi trụ, rất bạo tàn, dối gian, dâm loạn và mất nết, phản nghịch cùng Thiên Chúa đến độ kế tiếp là, Thiên Chúa dùng một trận Lụt đại hồng thủy để giết sạch, xóa sạch cả thế giới lúc đó trừ gia đình ông Noe.

Vị linh mục già neho mắt hần những vết chân chim đầy 2 đuôi mắt, nhìn tôi dò xét và đo lường hiệu quả lời nói của mình. Khi đoán biết tôi muốn nghe tiếp, ông nói:

- Tôi có lý để nói, phần anh thử nhìn sơ lược qua một bận đi thì thấy! Lộn ngược tất cả rồi mọi giá trị, mọi thực tại, mọi suy nghĩ, mọi lẽ thói anh ạ! Nhưng tấm nhất kính nhất phải nói là sự đảo lộn này: Con người muốn làm Thiên Chúa. Tức là Thiên Chúa dựng nên con người để ca ngợi tôn vinh Người, thì bây giờ, con người muốn dùng Thiên Chúa ca ngợi tôn vinh chính mình. Vậy thì cuộc dựng nên của Người vô ích, Người phải hủy diệt sản phẩm vô ích đó đi chứ!

.....

Tôi giấu máy thu băng trong túi ngực áo để vị linh mục nói năng được tự nhiên. Ở đoạn này, thì thực khi vừa nghe qua, thấy nhẹ, chẳng có gì lạ vì hình như đã có nghe. Đến khi về nhà mở nghe lại, tôi "hơi bị sợ".

.....

Tôi cứ để ông nói tiếp:

- Anh thấy: Dâm loạn thì tội cùng,

cho đến tấn công vào con nít ngây thơ vô tội. Bạo lực thì tuyệt đỉnh đến độ ghi hình để lại xem. Dối gian thì tinh xảo đến mức trở nên nghệ thuật. Lãng loàng mất nết già theo già, trẻ theo trẻ, giới theo giới đến độ tổng thống của một đê nhất siêu cường quốc cũng dâm loạn, dối trá, mất nết hư thân. Thiên Chúa cảnh cáo bằng mọi thiên tai, dịch bệnh, nắng lửa có, mưa dầu cũng đã có, nạn tai, đất động hầu như có đủ.

Vị linh mục già ngưng nói, để xem tôi có ý kiến gì. Tôi vẫn tỏ ý muốn nghe, ông tiếp:

- Phản nghịch cùng Thiên Chúa quá thể! Đời phản nghịch theo cách đời, Đạo phản nghịch theo cách đạo. Anh xem trong một thánh lễ người ta làm gì? Ý tôi hôm nay muốn gặp anh để nói chuyện này đây! Người ta dâng lễ lên Đức Chúa Cha hay người ta dâng lên Đức Chúa Con, hoặc dâng lên cho Đức Mẹ, các thánh hoặc lễ cưới thì dâng cho đôi tân hôn "chàng", "nàng", lễ khấn, lễ kỷ niệm thì dâng cho những nhân vật "chính" trong lễ ấy? Thậm chí thánh lễ là cái cố để tôn vinh nhau, chúc tụng nhau, hay là thủ tục để hợp pháp hóa một công việc, hoặc là một cái lễ, cái tục để vui tai sướng mắt, một điều luật hay một cái thói thời thượng để trang điểm cho cuộc sống?

Người kể hỏi vị linh mục, khi Ngài

ngưng để lấy hơi:

- Cha nhận ra tất cả lúc còn làm việc hay mới đây vào lúc nghỉ hưu?

Ông hơi ngạc nhiên nhưng vui vẻ đáp:

- Vào lúc nghỉ hưu, tôi mới bình tâm và thấy được. Cụ thể là những dịp tôi dự thánh lễ với tư cách giáo dân.

Người kể gật đầu, tiếp:

- Hiện cũng có rất đông giáo dân phản ánh chuyện cha vừa nói. Họ nói rằng hầu hết các động tác của thánh lễ đều mất ý nghĩa, đúng ra ý nghĩa vẫn vậy, nhưng do cách thực hiện bôi bác và không giải thích, khiến cho thánh lễ bị xói mòn niềm tin.

Vị linh mục trợn mắt, đến lượt ông ngạc nhiên:

- Thế sao! Giáo dân đã có nhiều người nhận định vậy thật sao?

- Đúng! Ngày nay họ không dại gì mua một vé vào cửa rạp hát hay gì đó mà để bị mắc lừa, mua một món đồ luôn đòi bảo đảm chất lượng nếu món đồ nhỏ, đòi bảo hành 1,2 năm nếu món đồ lớn, chẳng dại gì đọc một tin tức nghe một lời khuyên mà không kiểm tra lại bằng một số điện thoại nào đó như 116 hay 108, và chắc chắn họ sẽ không làm một điều gì vu vơ mà không nắm hết mọi thông tin cho mình bạch. Vì thế, tuy không nói, nhưng họ lung lay niềm tin truyền thống vào thánh lễ, vào

các nghi thức không được giải thích ...

Vị linh mục ngắt lời cách nóng nảy:

- Đúng rồi! Anh thấy đấy! Nếu nói thánh lễ là dâng lễ lên Thiên Chúa, là ca ngợi, tôn vinh Ngài, nói cách chung chung như thế ai chẳng nói được, nhưng cụ thể ở từng cử chỉ, động tác, nghi thức, dấu hiệu v.v... mới đáng phải nói. Và cách thực hiện nữa! Tôi thấy cái chính là thiếu cụ thể trong từng việc nhỏ, sinh ra rối rắm và mất hết ý nghĩa. Ví dụ ở giáo xứ này, ca đoàn hát lễ thật đối gian: anh đàn rống lên thật to vừa át cả giọng hát để tỏ ra mình giỏi vừa đưa ra những lối đàn hết sức bay bướm ở ngoài đời. Hỏi: anh ta đang làm gì đó? Các cô cậu ca viên hát bậy hát bạ, cả một thánh lễ hôn phối, hát toàn những bài hôn phối lấy Chúa ra mà ca ngợi cuộc tình "chàng", "nàng", lả lướt, tình tứ, giọng hát thì the the không rõ lời, hát nhanh hát đuổi chẳng ra làm sao, lại còn hát solo như ca sĩ, uốn éo giọng hát nghe rất tởm! Trong một lễ khấn thì các nhân vật khấn là vai chính, Chúa là cái cớ cho họ trình diễn, nào là cảnh ghé quỳ rục rở, đưa rước như hoàng triều, lên xuống đọc sách thánh, hát đáp ca như diễn viên với ánh đèn máy ảnh, máy quay phim chớp nhoáng ... Chúa tội ời! ... Còn giảng đài là bàn tiệc lời Chúa, bị lấn

chiếm, lạm dụng, làm lu mờ để mọi người cứ hiểu lệch lạc ý nghĩa khi chỉ trông vào bàn tiệc thánh thể, và ở đó ghế của linh mục chủ tế như ngai tòa vương đế để từ trên cung thánh thật cao, trên ngai tòa ấy, linh mục chủ tế nhìn xuống "thần dân", nhất là khi có xen những cuộc dâng hoa, dâng lễ vật linh đình, chủ tế ngất ngưỡng ngồi trên ngai ấy nhìn xuống, thì y như ông chủ tế là vị thần được triều nạp lễ vật vậy.

Vị linh mục già lắc đầu:

- Tôi kể bấy nhiêu, dù còn rất nhiều thì anh đã rõ hết cả! Cái tôn ti trật tự, cái ý nghĩa đích thực, cái phép cái tắc ngày nay không còn nữa, và khi đã sụp đổ những giá trị, thì Thiên Chúa phải ra tay xóa sổ mà thôi! Anh nghĩ xem có đúng không!

Phải thừa nhận thoát đầu khi thấy mình cất công đến đây chỉ nghe vị linh mục nói về chuyện đại loại như vậy, tôi hơi xem thường, nhưng dần dần nhiệt huyết của ông truyền sang, làm tôi bị thuyết phục và trong đầu hiện ra dần cái vấn đề nóng sốt: thế giới này mất trật tự, đảo lộn sự tự nhiên và mọi quan niệm về đạo đức, ngay cả trong đạo cũng hỗn loạn man trá và sai trái. Tôi thắc mắc:

- Cha và con sẽ làm được gì trước tình hình này? Đành rằng ý cha muốn con viết lách trong khả năng mình để tạo sự thức tỉnh, nhưng con vẫn cảm

thấy "hư vô" làm sao! Nó giống như "đội đá vá trời" hay "dã tràng xe cát biển Đông"!

Vị linh mục trợn mắt:

"Tích thiếu thành đa", phải có con sóng nhỏ mới thành cơn sóng to, "kiến tha lâu đầy tổ" chứ anh! Anh cứ nghĩ, anh đang làm cái việc nhỏ thôi: gieo vào đầu thêm một vài người sự ý thức vấn đề, ít ra từ trong tôn giáo trước tiên.

Tôi đồng ý:

- Nếu thế thì được! con sẽ làm. Thật ra con cũng đã thấy nhiều sự "tục hóa", sự "buôn thần bán thánh" trong đạo mình, thấy sự cầu vinh, sự cầu an, cũng đã nhận thấy cơ chế công kênh to lớn, dây đặc, máy móc, thói quen, tục lệ ... đang thay chỗ cho đức tin và lòng yêu mến, phụng thờ, con cũng nhìn thấy nhiều sự gian trá, lén lút, giả danh, giả bộ, "treo đầu dê bán thịt chó", những kiểu núp bóng chuốc lợi, những tranh giành, bè phái vây cách hãm hại, sự bất công trong những kẻ "công chính", sự chia rẽ trong "tình hiệp nhất", sự độc ác trong "tính từ nhân", sự phỉ báng trong việc ca ngợi Thiên Chúa. Tuy Cha chưa nói hết, con đã hiểu nổi lòng của giáo dân hiện nay: bỡ ngỡ, lạ lẫm, nghi nan, sụp đổ trước những gì họ nghe, thấy, xảy ra trước mắt, đi trước mắt họ, tệ lắm cũng là do chẳng hiểu những gì họ làm. Một

hôm giờ lễ, đi ngang qua sân nhà thờ con nghe đôi nam nữ ngồi trên xe máy đối thoại, giọng nữ: “tại sao ông cha rầy nước mình phải làm dấu?” Giọng nam: “biết đâu! kệ! Ai làm sao mình làm vậy cho rồi!”, vân vân và vân vân. Nhưng nói lên thì nghe giọng mình mất hút, hoặc sẽ bị kết án, giống như con kiến quơ càng chống lại cơn nước lũ.

Vị linh mục lắng nghe, tôi nói tiếp:

- Lễ ra đến đây để nghe Cha nói, nhưng con vô phép để được nói: Cha nói đúng, quả ta đang sống trong một thời kỳ giống như thời kỳ mà ông Noe đang đóng con tàu, thời kỳ hư hỏng. Giới Dịch lý học ở Trung Quốc gọi là thời hư hay thời âm. Tất cả đang đổ dốc đi xuống, và khi "âm cùng tất biến", biến là đại hồng thủy chẳng? Để xóa sổ tất cả, đó là cái lễ của Trời Đất, chẳng gì khó hiểu cả!

Vị linh mục già tỏ vẻ mừng rỡ:

- Không có gì! Tôi mừng là anh đồng ý nghĩ, đồng quan điểm và như vậy, ta không phải dừng lại để đôi co, mà là cùng nhau tiến tới, khai thông cho mọi người lối thoát. Quả là thời đã hư thật! Như thời ông Noe trước Lụt đại hồng thủy. Chỉ có khoa học, kiến thức là tiến, và khi mọi cái khác lùi, lễ ra cái khoa học, cái kiến thức hay nói chung cái trí não càng tiến bộ, càng phải giúp cho lương tâm thêm

hanh thông tiến tới về hướng tôn vinh Thiên Chúa. Không! mà đê bẹp, bóp nghẹt lương tâm. Anh thử đọc qua lương tâm cách chung của thời đại xem! Tôi nói anh xem có đúng không: lấy cái giả cái hư làm cái chân cái thực tất cả!

Người kể đáp khi vị linh mục chờ câu trả lời:

- Thưa Cha rất đúng!

Vị linh mục tiếp:

- Do đó, cái gì nổi, cái gì lộ, nằm bên ngoài, đập vào mắt vào tai, nhanh, lạ, mới, rõ, sáng ... là được ưa chuộng.

Người kể cướp lời:

- Đúng quá! Thời buổi này là thời buổi "lắm mồm – nhiều chuyện" ai thông tin càng nhiều, càng giật gân càng thắng, nên mới đến chỗ sinh ra nghề paparazzy, chuyện Monica Lewinsky ... Thời buổi của "gấp rút ăn mặc" càng ăn, mặc nhanh bao nhiêu càng tốt nên mới có kỹ nghệ fast food ăn nhanh "ăn liền", và hiện tượng "đồ sida", mặc nhanh khỏi cắt may... Thời buổi của "khoe khoang đom dáng và mất nét", thi hoa hậu ở mọi nơi, cả một kỹ nghệ thời trang: may mặc và trình diễn, nên sinh ra nạn "silicon", nạn người mẫu, hoa hậu, nạn sửa sắc đẹp đến tàn phế, các cô gái đẹp, rỗng tuếch cái đầu được tôn vương. Thời buổi của "nói láo", càng quảng cáo, càng tiếp thị

giỏi, thì càng mạnh, nên mới sinh ra những nghề nói láo gây hại cách bi thương. Thời buổi của sự "tàn nhẫn", một lý do nhỏ cũng có thể chém giết, và sự chém giết dã man hơn súc vật, nghề đô vật, đánh "bốc", hái ra tiền. Thời buổi dâm loạn, ngày càng phát triển đến tinh vi, mới sinh ra hiệp dâm trẻ em, làn sóng viagra của nam rồi tới viagra của nữ ...

Vị linh mục già tóm tắt:

- Thế giới hôm nay chỉ cần ngồi ở nhà ai cũng rõ, cho nên dễ kết luận về nó cách chính xác. Thời đã hư thật, mong rằng bên ngoài là vậy, còn bên trong, các tôn giáo ra sức lôi kéo lại, đàng này không! Tôn giáo cũng hư theo cách của mình. Thật hết biết! Những mong cái đạo, như Noe xưa, được cứu khỏi cơn hồng thủy, cái đạo hôm nay xem chừng cũng khó thoát khỏi cơn giận của Thiên Chúa. Cổ nhân thường nói

"thời hư quỷ lộng", quỷ ở đây là những khuynh hướng, bản năng thiên về cái ác cái xấu, ví dụ nghiện ma túy, sex đồi trụy với trẻ em, thú vật, với đồng giống ... có gì khó hiểu? Khi một cơ thể nhiễm bệnh mất sức đề kháng, mọi thứ bệnh phát sinh ra ồ ạt, cơ thể đó thành vô dụng. Thế giới hôm nay đúng là một thế giới rập khuôn mẫu của thế giới hư hỏng thời Noe trước Lụt đại hồng thủy thật rồi! Hãy mau cứu nó! Người thiện tâm hãy mau đứng dậy!

Ý của vị linh mục già đã rõ! Nhưng bằng cách nào để cứu vãn tình thế? "Đóng tàu No'e' lần nữa" hay kêu gọi mọi người thức tỉnh? ... Hoặc tất cả những điều tôi vừa nghe trên đây là huyền hoặc, quá lo xa?

BẢO LỘC NGUYỄN

**Ghi lại ngày 7. 8. 1998 trong
chuyến đi miền Tây.**

PHẦN IV: SỬ TÂM THAM KHẢO

UNIVERSA LAUS 1980

(tiếp theo)

39 Sách hát (PHỤNG VỤ 117). Các chuyên viên quốc tế Universa Laus (LMD 145 tr. 17-18) đã nhất trí: như chính phụng vụ, nhạc nghi thức trước nhất được nhằm "hát cộng đồng". Tuy nhiên, tự bản chất, nghi thức cũng là sự lặp đi lặp lại, nhớ lại,

tập quán. Vì thế, nhạc nghi thức không thể không cần đến những bài hát có sẵn. Thế nên phụng vụ cần đến sách hát cho nhạc nghi thức kitô giáo. Thật vậy, buổi cử hành có nhiều lý do thúc đẩy việc phát hành sách hát:

Trước nhất, thực dụng: ví dụ để việc đối thoại giữa linh mục và dân chúng được dễ dàng, để dân chúng có thể hát câu đáp của Thánh vịnh đáp ca, những điệu nhạc và bản văn phải có sẵn. Thứ đến thẩm mỹ, vì sách hát giữ lại những tác phẩm nhiều ý nghĩa, nhất là được viết ra dưới hình thức thích hợp nhất do kinh nghiệm của cá nhân hay 1 nhóm; sau cùng cố võ việc hát chung: cầm sách trong tay, bản văn sẵn trước mắt, chẳng lẽ người ta không hát? Và hát chung đã là bước đầu của việc tham dự tích cực và ý thức của cộng đoàn rồi.

40 Dựa vào tầm quan trọng chức năng của các bài hát (LƯỢC ĐỒ I), sách hát có thể được bố trí như sau:
Tập một: những bài hát như một

hành động nghi thức:

Linh mục hay những thừa tác viên hát cùng với lời thưa đáp của dân chúng hoặc linh mục và giáo dân cùng hát.

NB. Huấn thị ước ao có một tập Thánh vịnh riêng; khi đó các câu đáp của dân chúng có thể để ở tập hai cùng với Allêluia và TXPÂ.

41 Dựa vào sự tiết kiệm của việc ấn hành (LƯỢC ĐỒ II):

- Tập một: Phần thường lễ, các câu đáp của dân chúng (kể cả câu đáp của Thánh vịnh đáp ca) Alleluia và TXPÂ. Các bài hát đi kèm dành cho dân chúng và ca đoàn.

- Tập hai: Kinh Tiền tụng, bài thương khó, Exultet. Thánh vịnh đáp ca (2).

... et nova opera novam partem thesauri musici Ecclesiae efficiant praeteritis hand indignam (HỘI THÁNH 67 số 59). Do đó có nhiều tác giả bảo: không để tên tác giả trong sách hát; ghi tên để phân biệt bài hát là chuyện khác (?)

PHẦN V: GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

(xin gác lại một kỳ)

PHẦN VI: GRADUALE SIMPLEX (SÁCH LỄ ĐƠN GIẢN)

Lời toà soạn: Trong lúc chưa có tài liệu hay bản văn do cấp thẩm quyền cung cấp để các nhạc sĩ sáng tác cho đúng thánh ca phụng vụ, chúng tôi xin gửi đến bản văn đúng và mới nhất của gh. Phần cộng đoàn (cđ) xin để nguyên La ngữ để quý vị tự dịch và phổ nhạc cho tiện.

MÙA GIÁNG SINH
LỄ THÁNH GIA THẤT
(lễ trọng)

• **ĐỐI CA NHẬP LỄ : Tv.127**

Cộng đoàn (Cđ): Iacob autem genuit Ioseph, virum Mariae, de qua natus est Iesus, qui vocatur christus.

Ca đoàn (Cađ): X1. (1) Hạnh phúc thay ...
 X2. (2) Công khó tay bạn làm ...
 X3. (3) Hiền thê bạn ...
 X4. (3b) Và bây con...
 X5. (4) Đó chính là phúc lộc ...
 X6. (5) Xin Chúa từ Sion ...
 X7. (6) Được sống lâu ...

• **ĐÁP CA : Tv. 83**

Cađ xướng: X1 (2) Lạy Chúa tể càn khôn...
 Cđ đáp : In átria Dómini
 Cađ xướng: X2 (3b) Cả tấm thân con ...
 X3. (4b) Ngay cả chim sẻ...
 X4. (4) Lạy Chúa tể càn khôn...
 X5. (5) Phúc thay người ở trong thánh điện...
 X6. (9) Lạy Chúa là Chúa tể càn khôn...
 X7. (10) Lạy Chúa là khiên mộc ...
 X8. (12) Thiên Chúa là ...
 X9. (12b và 13): Ai sống đời trọn hảo ...

• **ALLELUIA :Tv.26**

Cđ : Allelúia, allelúia, allelúia
 Cađ : X1 (4) Một điều tôi kiếm...
 X2 (4b) Để chiêm ngưỡng Chúa...

• **ALLELUIATICUS Tv. 26**

Cađ: X1 (1) Hát lên mừng Chúa bài ca mới . . .
 Cđ: Allelúia, allelúia
 Cađ: X2 (1b) Chúa là thành lũy ...

- X3 (4) Một điều tôi kiếm ...
- X4 (4b) Để chiêm ngưỡng Chúa...
- X5 (5) Ngày tôi gặp ...
- X6 (7) Lạy Chúa, cúi xin Ngài ...
- X7 (8) Nghĩ về Ngài ...
- X8 (9) Tôi tớ Ngài đây ...
- X9 (9b) Xin chớ bỏ rơi ...
- X10 (13) Tôi vững vàng tin tưởng ...

• **ĐỐI CA DÂNG LỄ: Tv. 39**

Cđ: Erant paréntes Iesu mirántes super his quae dicebántur de illo.

- Cđ:
- X1. (2) Tôi đã hết lòng ...
 - X2. (8) Lễ toàn thiêu...
 - X3. (8b) Trong sách có lời chép ...
 - X4. (9) Và áp ủ luật Chúa ...
 - X5. (17) Ước chi ...

• **ĐỐI CA HIỆP LỄ : Tv. 77**

Cđ: María autem conservábat ómnia verba haec, cónferenus in corde suo

- Cđ:
- X1. (1) Dân tôi hỏi ...
 - X2. (2) Mở miệng ra ...
 - X3. (3) Điều chúng tôi ...
 - X4. (4b) Sự nghiệp lấy lòng ...
 - X5. (23) Chúa hạ lệnh ...
 - X6. (24) Người khiến man-na
 - X7. (25) Kẻ phàm nhân ...
 - X8. (29) Họ được ăn ...
 - X9. (71) Để chặn dất ...
 - X10. (72) Ông chặn dất họ ...

NB. Số X1, X2 ... là số thứ tự câu xướng trong sách Grad.S., số trong ngoặc (2), (3) ... là số câu Thánh vịnh trong sách Thánh vịnh và thánh ca của Nhóm Phiên dịch giờ kinh phụng vụ.



PHẦN VII : ÂM HỌC VÀ THÁNH NHẠC

Bài 1 bis (tiếp theo)

1. Đo bằng tai trực tiếp: Người đo đứng trước mặt 4 bè xếp theo hình cung (để được sự bằng nhau về khoảng cách giữa mỗi bè và người đo), nhưng người đo phải quay lưng về phía 4 bè

- Nhờ 4 bè hát cùng một từ, trên hợp thanh 4 âm (hợp thanh 7) ví dụ: C⁷: Đồ+mi+sol+si^b, cùng lúc, cốt ý dễ phân biệt. Làm vậy 5-10 lần, mỗi lần ngân dài bằng dấu 0. Hay dấu □.
- Cũng làm như trên, nhưng hát cùng một từ, nối tiếp bè này hát xong đến bè kia: ví dụ: Đồ/mi/sol/si^b/Đồ/mi/sol/ si^b/Đồ/ mi/sol/ si^b/ v.v... không ngân dài. Làm vậy 5-10 lần.

2. Đo bằng tai gián tiếp:

- Làm như hai cách trên, nhưng cho máy thu băng, sau đó về nhà nghe lại bằng headphone.
- Hát một bài 4 bè vào máy thu băng, về nhà nghe lại bằng headphone.

Cần lưu ý mấy điều khi đo âm lượng

a) Phải đo trên 1 từ nhất định. Vì từ ngữ tự bản chất có từ phải phát âm bằng cách mở miệng rộng – hẹp, hay bằng đóng miệng từng phần hay đóng hẳn, có từ phát âm nhờ lưỡi (đầu, giữa hay cuống lưỡi) hoặc bằng họng bằng mũi trợ giúp ... mỗi từ phải phát âm cách khác nhau, khiến âm lượng phát ra khác nhau, do đó hệ đo trên một từ giống nhau.

b) Phải đo trên một âm thanh cao thấp giống nhau. Vì âm thanh trầm thì tối, âm thanh bổng thì chói, bổng quá trầm quá thì yếu, tóm lại phải cùng một số đo cao thấp: bao nhiêu chu kỳ, thì mới trung thực. Do đó, ngoài những cách đo trên, người ta còn dùng cách đo này để bổ sung:

- Mỗi bè giọng, thay nhau hát một từ trên dấu sol (dấu sol ở hàng kẻ 2 khuông nhạc khóa sol), hát rời, tách riêng ra, bè này hát xong, im lặng tuyệt đối cho bè kia hát.

c) Hiện nay, trên thị trường nhạc cụ, có bán máy kiểm thính điện tử. Máy này vừa đo âm lượng vừa đo độ cao thấp v.v... các ông thợ lên dây đàn piano chuyên nghiệp có trang bị bằng máy này, tuy các ông chỉ dùng để đo độ cao thấp của dây đàn mà thôi. Vậy, có thể dùng máy này, nếu được, thì tốt nhất, miễn ý thức được rằng, cân lượng sức giọng là việc cũng khá cần thiết.

Ks. HOÀI NAM

PHẦN VIII : CHUYỆN VUI ÂM NHẠC

Chuyện Lễ Thánh Nhạc: Sự Nghe Hát Lễ

Một nhà thờ kia, trong thời kỳ khó ở 1975 – 1985, thuộc một giáo phận xa, nên họ đạo cũng ở tận các cù lao sông nước xa xôi, do một "cố sở" già, đầy quyền uy thuộc loại "hét ra lửa", nóng tính nhưng yêu văn nghệ. Ngặt một nãi "cố sở" bị bệnh điếc, không điếc đặc nhưng ai hét lớn thì nghe. Mọi thứ đều trở nên buồn cười do cái bệnh điếc ấy, thí dụ như ai có việc đi ngang nhà "cố sở", cứ nghe từ bà bếp đến ông từ râu việc gì thì như rống lên cho ai cũng nghe biết như "hôm nay ăm mắ m lóc", như "tiền thau 35 ngàn, ít quá ạ!" (tiền thau là tiền giáo dân bố thí mỗi thánh lễ chúa nhật). Hoặc ở trong nhà thờ thì có lần "cố sở" cất lên:

- Chúa ở cùng anh chị em!

Và khi mọi người thưa: "Và ở cùng Cha" xong đầu đó thì ông chột trờng mắt mắ m:

- Tại sao tao không thấy đũa nào thưa lại hử? – Do ông đọc xong cứ lừ mắt nhìn chòng chọc vào đám trẻ ở các hàng ghế đầu thấy không hé miệng. Một lúc bỗng như nhớ lại tai mình điếc, ông bèn:

- Ủ! ừ! – như là rên vậy, và ai nấy hiểu đó là ông nghĩ lại rồi!

Việc giải tội mới "đáng tội". Cố sở cứ: "Hả?... hả?... Nói lớn xem!" khi ai đó quỳ xưng tội, và nếu để ông hét "hả? hả? .. thì cả thờ đều biết tội lỗi của mình, cho nên sau nhiều bi hài kịch diễn ra, giáo dân bỏ xưng tội dần, và vì ở quê, đi giáo xứ khác mà xưng tội thì chẳng dễ, nên giáo dân thưa thớt đi rước lễ ngày càng trầm trọng.

Cũng còn nhiều chuyện dài "cười muốn chết" hay "tức muốn chết" về vụ "cố sở" điếc ấy, nhưng vì đang bầu không khí thánh nhạc, nên chỉ xin kể một vụ liên quan đến thánh nhạc thôi!

Ca đoàn được cố sở trang bị đầy đủ. Thời kỳ này mà có đàn orgue IC tốt nhất, micro cả một "thúng" đầy có dư, ampli xịn, và về khoản loa thùng ư? Treo khắp nơi trong nhà thờ, có thứ để đầy trên ca trường di động tùy ý, một dàn trống jazz hiệu Pearl của Nhật mà đoàn văn nghệ huyện thêm ơ thêm! Ca đoàn vì thế mà luôn phát ra một thứ thánh nhạc thánh ca rock, pop hay pop-rock v.v... đàn orgue gầm rú, sôi sục, hay có khi thét gào, trống thì nổ như giặc sắp về làng, cymbal chí chóc âm vang, xen lẫn

tiếng hát solo uốn éo những bài hát trữ tình ướt đẫm, tất cả làm nên một thứ ì xèo đời không ra đời, đạo không ra đạo, giáo dân thì chẳng biết làm sao mà nói! Nhưng chưa đủ!

Một hôm, lúc nhập lễ, ca đoàn đang "trình diễn", "cố sở" trong phòng áo theo sau 4 giúp lễ ra bàn thờ. Bước lên bàn thờ cúi hôn xong, ông gõ micro hỏi:

- Ca đoàn có hát lễ không đó? – Mặc dù ca đoàn đang rống tợn “Cố sở” đập tay trên bàn thờ, quát lớn lần nữa. Ca đoàn biết có chuyện, im bật.

Thấy hình như ca đoàn thôi hát cố sở quát:

- Hát là phải lớn lên, vắn “âm thanh” cho hết cỡ lên, cho đến khi nào cha nghe được là Chúa nghe được! Biết chữa!... hát lại đi!... không là cha bắt hát cho đến chiều đấy!

Ca đoàn sợ quá, hát lại với âm thanh cực lớn. Nhà thờ như muốn nổ tung ra.

Thời "cố sở" cai trị khá lâu. Và nghe giáo dân phản ánh nhiều điều, trong đó có một điều lạ mà ít ai nghe ở đâu. Đó là ai cũng "sợ nghe hát lễ".

PP (Sưu tầm chuyện có thật)

PHẦN IX: CHƯƠNG TRÌNH NHẬP CUỘC

A. MÔN LỊCH SỬ ÂM NHẠC

(Bản dịch thứ 2 từ trang 176 đến 178)

Xuất thân từ một gia đình bình dân nguồn gốc Malines nhưng di dời đến Bonn, con trai một người hát lễ nghiện rượu di truyền và một góa phụ bị lao của một người hầu phòng tuyền hầu Trèves, Ludwig van Beethoven sinh năm 1770, như cha của Mozart, cha ông muốn biến ông thành một thần đồng, nên đã cho ông bắt đầu học dương cầm từ 4 tuổi và lúc tám tuổi trở nên một kỳ tài – việc dạy nhạc cho ông đã tiến hành bình

thường. Lần lượt phụ trách công việc này là một nhạc sĩ vĩ cầm, một người hát giọng nam cao, một nhà sáng tác và hai nhạc sĩ đàn organ, nhưng thực ra, Beethoven chỉ phát triển văn học và nghệ thuật của ông nhờ tính hiếu kỳ và lòng nhiệt tình tự học của ông – nhạc sĩ organ, dương cầm và alto, ông đã nhanh chóng nổi tiếng về ứng tác, điều này đã làm lu mờ tài biểu diễn.

Được bảo trợ bởi những gia đình

giàu có, ông có thể nhanh chóng theo đuổi thiên hướng nhạc sĩ sáng tác của ông mà không gặp một sự gò bó hoặc những lo lắng nào về vật chất – Bá tước Waldstein muốn ông ta học với Mozart ở Vienne, bất hạnh thay, vì mẹ mất, ông phải vội vã trở về Bonn, do đó ông không thực hiện được ước muốn này. Khi Beethoven trở lại Vienne, năm 1792, Mozart đã chết, và chính Haydn phụ trách việc giảng dạy này.

Người ta đã khẳng định rằng công tác giảng dạy này không có chút ảnh hưởng nào đến kỹ thuật của nhà nhạc sĩ trẻ đã từ lâu bị thu hút bởi những công việc nghiên cứu của trường phái Mannheim: sự phân tích những bản giao hưởng đầu tiên của ông chứng tỏ. Trái lại, rằng sáng tác gia trẻ 22 tuổi này đã gạt hái được nguồn lợi lớn qua những tiếp xúc với người Thầy già của "Saisons". Sau Haydn, những giáo sư như Schenk, Salieri và Albrecht-berger đã bổ túc phần đào tạo cho ông.

Chúng ta lại gặp ông ở Vienne, nhà của hoàng tử Lichnowsky và trong một vài gia đình quý tộc giữa sự ân cần và tôn kính. Những cô gái trẻ của xã hội thượng lưu giành nhau những bài học của ông. Chính trong

thời kỳ dạy học hào hoa này mà danh tiếng Beethoven nổi lên rực rỡ đối với một vài học sinh của ông, như nữ bá tước nhỏ nhắn Babette Keglevies, Giulietta Guicciardi, Thérèse de Brunswick và người chị Joséphine của ông, Bettina Brentano, Amalie Sebald, Thérèse Malfatti, không tính đến ca sĩ Magdalena Willmann, M^{me} de Frank và một vài phụ nhân nổi tiếng hay nghệ sĩ

Người ta chưa bao giờ làm sáng tỏ điều bí mật về đời sống tình dục của tác giả "Fidelio", chúng ta sẽ không đưa ra những lời bình luận mới vào nguồn tài liệu dồi dào nhưng mâu thuẫn gom góp bởi những sử gia. Sau khi nghiên cứu sâu xa điều bí ẩn này, các sử gia không thể nhất trí với nhau vì tính xác thực cụ thể của "người yêu vĩnh viễn" và nổi tiếng; họ cũng không phát hiện được tính chất xác thực của những mối quan hệ mà nhạc sĩ vẫn gìn giữ với những thần tượng của mình. Beethoven có phải là một người cứng rắn trong nguyên tắc, một người yêu đương lão luyện, một người thuần khiết, một tay dâm dục hay một kẻ nịnh đầm lộ bịch? Không ai có quyền xác định rõ ràng điều đó.



B. MÔN SÁNG TÁC CA KHÚC

Bài 5c (tiếp theo)

Những Luật Ông cho Việc Sáng Tác Ý Nhạc (tiếp theo số 23)

3. Luật Tương Phản: Tức là làm điều này để đánh nổi điều kia hay ngược lại. Trời đất luôn có ý tứ về điều này. Ví dụ đặt cái hoa hồng rực rỡ trên nền chòm lá xanh đen, Khiến cả hai được vị trí riêng trong sự quan sát; những cây thân to như đa, như gừa như sấu cho trái nhỏ bé, những cây nhỏ như mít, thậm chí như bầu bí là loại dây leo lại cho trái to; hay ngọn đèn được trọng dụng giữa đêm đen; những con vật độc lại rất chậm và số ít; người dữ lại sống dai hay hồng nhan lại bạc mệnh. Thì luật này dạy nếu có một nhạc tố ngắn, tất phải đặt nó vào một cấu trúc dài ,nếu có một nhạc tố nhanh, tất phải được lồng vào cái gì đó chậm, liền một mảng nặng và thô. Sau đây là ví dụ:

Bài “Ephata” của LmNs THÀNH TÂM

* Hầu hết các tác phẩm của LmNs.THÀNH TÂM, đều vận dụng luật TP này, cũng như các luật đã kể, nên mọi tác phẩm của Ngài đều được ưa chuộng và phổ biến rộng rãi.

Bài “Thân phận lưu đày” của Lm Ns TIẾN DŨNG

* Và ĐK là tương so với TK là phản.

Bài “Chúa là nơi con nương tựa” của Lm Ns HOÀNG KIM

4. Luật lặp lại: là nhắc lại một nhạc tố (vài ba dấu nhạc) để gây chú ý, gây nhớ, gây ấn tượng. Ở con người, sự lặp lại là do hữu ý hay vô ý thiếu tự tin hay quyết đoán, ở Trời Đất, sự lặp lại gọi là trùng như sinh đôi, như tháng nhuận (dù cho con người đặt ra, nhưng ta vẫn dựa vào quỹ đạo của trái đất) xa hơn như những sự ngẫu nhiên, trùng hợp, sự lặp lại, sự trở lại... Đây là luật dễ làm nhưng có hiệu quả. Xin thử xem các ví dụ:

Bài “Xin tri ân” của Lm Ns THÀNH TÂM

Bài “Cao vời khôn ví” của Ns HÙNG LÂN

Kết luận, vẫn còn những luật vàng, nhưng tùy nơi tùy chỗ mà đề ra. Cần có những luật vàng để nhạc sĩ nhanh chóng thành đạt cái Chân Mỹ Thiện. Nó không cản trở nghệ thuật như vẫn tưởng: luật là sự phản nghịch với cảm. Không! Nó giúp ích rất nhiều ví như tục ngữ “có thực mới có vực được đạo” hay tục ngữ “Natura supponit surnaturam” cái tự nhiên đỡ cái siêu nhiên vậy.

Bài tập số 5^c Môn sáng tác ca khúc

1. Bạn tìm thêm vài ví dụ về luật tương phản và luật lặp lại
2. Cứ mỗi luật vừa học, bạn sáng tác 5 ý nhạc áp dụng

PHẦN X: BIẾM HOẠ**PHẦN XI: GIAO LƯU**

(xin gác lại một kỳ)

PHẦN XII: NGHIÊN CỨU**ĐẠO LÝ THÁNH NHẠC*****Thánh nhạc khả huyền***

Qua phép lành cuối thánh lễ, khi đã dùng lời kinh câu ca bày tỏ tâm tình phụng tự, tung hô, chúc tụng, cảm tạ, đền tạ, khẩn cầu,... toàn thể cộng đồng tham dự đều chờ đợi "hồng ân"; riêng từng tín hữu, hiểu biết thế nào là hồng ân, thì chắc là

không ai giống ai, không ước mơ nào giống ước mơ nào,...

Nhưng do đâu và thế nào là hiệu quả hồng ân?

1. "Benedixitque eis (các loài động vật), dicens: Crescite, et multiplicamini, et replete aquas maris; avesque

multiplicentur super terram, St 1, 22).

Lời chúc phúc này như thiết lập ngân hàng thiên nhiên mà lợi tức khó tưởng ước: gà đẻ 16 trứng ấp nở 12 con; cá đẻ hàng ngàn trứng nở vô số kể,... tất cả đều chỉ dự trữ sẵn cho dòng giống trần nhân dài dài về sau ... và cứ như vậy mà chúng tăng trưởng và hầu như máy móc phát triển hàng loạt vô lượng, vô biên, và chắc chắn là thặng dư hơn cả "hàng ngày dùng đủ".

Benedixitque illis (Ađam-Eva nguyên tổ) Deus, et ait: Crescite, et multiplicamini, et replete terram, et subiicite eam, et dominamini piscibus maris, et volatilibus coeli, et universis animantibus, quae moventur super terram,... (St 1,28-29)

Đôi bạn Ađam-Eva nguyên tổ chúng ta, chắc đã không biết gì để mà mơ ước, mà van xin! Về phần Đức Chúa thì như nhà nặn tượng tạo hình, khi "thổi luồng khí", Ngài muốn cho miệng rộng mắt to tai giảo, hoặc trí ý mẫn tuệ cỡ nào là tùy ý Ngài,... Và từ độ ấy trở đi, đôi bạn đó tuần tự tự phát huy trí năng và quả cảm khi khám phá cảnh vật chung quanh để tìm xem đâu đó có gì ăn được uống được,...

Thật ra, dòng giống trần nhân chúng ta, xét ngoại thể ngoại hình, là một giống loại động vật "sinh sau đẻ muộn", lại "từ đất nẻ chui lên" (x. St

1, 36; 2, 7), và khi vừa xuất hiện, thì hành tinh địa cầu này đã được phủ một màu xanh thắm, còn các loài động vật như hươu nai chồn cáo... thì đã sinh hoạt bầy đàn thuần thục giữa thảo nguyên hoặc ở rừng sâu hay trên núi thẳm,...

Với tư thế "đứng giữa trời và đất" mênh mông bao la, nhìn đâu cũng mùt mắt, đi chưa xa mấy đã mỏi mòn chân, quang cảnh vừa xa vừa lạ cứ bày bày ra như muốn chọc vào mắt, phủng thấu vào bộ não cho tư duy bung nổ và bùng nổ chói sáng, rồi cứ vậy mà khám phá và khám phá.

Bao thế hệ hiền nhân minh triết bác học đã từng khai thác sử dụng khả năng thần khí tinh khôn mình, mong giải phẫu toàn bộ các tác phẩm thiên nhiên vĩ đại này, cái vũ trụ đại nhất thể hữu hình này, nó là thế nào, do đâu mà hiện hữu, xuất hiện từ bao giờ,... phải chăng là đang tìm gặp mặt ông chủ của nó?

Khám phá được biến cố "big bang: bùng nổ", là đã mạc khải được một cánh cửa mở vào huyền bí, là nắm bắt được một bí quyết phát triển, một quy luật thiên nhiên phổ cập vĩnh hằng. Từ khối quần thể thiên hà, thiên hà, hệ mặt trời, địa cầu, cho đến hoa trái trứng,... tất cả lại không do hiện tượng "bung nổ" rồi "bùng nổ" mà hình thành hay sao?

Có thể tóm gọn quy luật này qua

câu ngạn ngữ Latin: "Bonum effusivum sibi". Lạy Cha chí thánh, Cha là nguyên nguồn vạn hữu sinh linh thiện hảo.

Ở phương diện nào đó trên kinh tế thị trường, thì sản phẩm nội xuất nào đó có thể kém hơn sản phẩm ngoại nhập; đó là nhu cầu người tiêu thụ muốn "ăn chắc mặc bền". Nhưng trên bình diện tâm linh, thì các giá trị nhân phẩm thiện hảo đều nội xuất tự bản thân mình lao động chế biến, nội xuất tự bản ngã thần khí tinh khôn mình sáng tạo bày vẽ sao cho phù hợp với cảnh trí thời đại và địa phương,... Trở ngại to tác thời hiện đại hóa này là xây đắp tô vẽ quá độ cho lớp vỏ đến nỗi thần khí tinh khôn bị o ép, khiến khả năng tư duy bị xơ cứng!

Thần khí chính là kho báu huyền nhiệm tiềm ẩn nơi từng bản thân trần nhân, nó có khả năng tự mạc khải, tự bung nở và bùng nổ; như hạt cải tí ti chẳng hạn (Mt 13, 31-32), từ đầu đời, mỗi trần nhân chúng ta khi vừa xuất hiện tại trần gian đây, tuy là một tế bào dạng phôi thai, nhưng trong đó lại mang chứa một bản thể thần khí phát huy tinh khôn, minh thông và dũng cảm, giúp con người đạt mức nghĩa sĩ anh hùng dân tộc hay danh nhân thế giới, do phát huy tài năng minh thông và đức tính dũng cảm phục vụ xã hội,...

Con người nghệ sĩ sáng tạo, bất cứ thuộc một ngành nghề đời đạo nào, cũng có những thời quãng rỗng trống óc tim, không thể đào đâu ra nguồn hứng! Thế rồi bất chợt, một tia nội soi hay một chùm ngoại chiếu, do nhìn thấy chi đó, hoặc nghe ai nói năng gì kia, tức thì một ý thơ, một dòng nhạc, một chủ đề nào đó xuất hiện nơi trán mình như trên màn ảnh tivi hay vi tính,... "Gió từ đâu thổi đến, rồi hướng về phía nào.. (Ga 3, 8), mặc người nghệ sĩ cứ giương buồm, hạ chèo, bẻ lái cho đến lúc tiểu phẩm hình thành, vượt khỏi tầm tưởng ước, rồi lại bay vèo đi như chiếc lá rơi theo chiều gió,... mất hút! Có gì đâu mà ngạc nhiên, nó đã bất chợt đến lại bất chợt đi, nói đúng, là nó trở về hội nhập với gió muôn phương, còn người nghệ sĩ cứ là nghệ sĩ vô tư thôi!

Đúng là thánh Clément Alexandre (thế kỷ.), người mang một tâm hồn nghệ sĩ uyên thâm, đã từng gọi Giáo hội Đức Kytô là một "ban đồng ca chí khí tuyệt hảo: Choeur spirituel et saint". Có thể chẳng, khi quan sát ca đoàn nhà thờ chính toà vào một buổi lễ đại trào, ngày nhận ra một màn diễn xuất "đồng thanh tương ứng", rồi ngày liên tưởng đến viễn ảnh Trời mới Đất mới và người kytô hữu, cũng như từng giáo đoàn nhỏ lớn đều kiên trì tự canh tân, "tự hoàn thiện"

từ nội lực phát huy thần khí mình,... có thể chăng?

Vào thời hiện tại và hiện đại hóa, nào ai ai lại không nuôi dưỡng một mối khát vọng nội tại chân chính là phát huy tư thế "đồng khí tương ứng tương cầu", tức là, không chỉ tạo nên thế cân bằng giữa bên sản xuất sản phẩm vật chất và bên tiêu thụ, mà còn là thế cân bằng giữa các giá trị nhân phẩm tương đồng trong tương giao huynh đệ. Hầu như tương quan giao hữu "ứng đời cầu đạo" đang rơi vào tư thế nghiêng lệch cán cân, bởi: vỏ đạo càng dày đặc, ắt ruột đạo càng teo tóp.

Đức nhân hậu, tài toàn năng nơi Đức Chúa chẳng còn "hồng ân" nào để cung cấp: "Trời, ngài ta, Đất, bệ chân ta" (Is 66, 1); "Trời, ta sở hữu, Đất, ta đã ban tặng cho dòng giống

trần nhân tinh khôn" (Tv 113, 16). Về phần phía mình, vốn là "con Ông Trời", không thể làm "Ông Địa ngồi đợi chuối xôi", bởi mỗi đơn vị tinh khôn, đều là một kho tàng huyền nhiệm, thần bí, bí ngay đối với chính mình, hướng hồ với ngoại nhân giữa ngoại cảnh! Đã mỗi cổ "đợi sung nhà Trời tuôn xuống,... đợi thỏ hàng xóm sẩy chuồng" thì đâu phải ngày nào cũng...

Con nhà đời tận khí lực sản xuất sản phẩm chung cho cả nhà đời nhà đạo, ngược lại, không lẽ ngựa tay hứng hồng ân vật chất từ Trời đem trả nợ đời cho đời! Thế rồi, Thần khí Kytô mình lãnh nhận, đã được đầu tư vào đâu trong lãnh vực tâm linh trần nhân mình?

THIÊN Ý

PHẦN XIII: DIỄN ĐÀN PHÁT KIẾN

NHẠC LÝ DỊCH

A. VÀI NÉT KHÁI QUÁT: Nguồn Góc của Âm Thanh

Muốn nói đến nguồn gốc của âm thanh, cần thiết nhất phải làm bàn một chút về nguồn gốc vạn vật. Vì phương pháp suy luận diễn dịch đòi hỏi như vậy.

Vậy, nguồn gốc vạn vật là gì?

Có nhiều cách quan niệm.

Người bình dân nói là ông Trời

Người có tín ngưỡng nào nghĩ đến vị chúa (Allah, Elohim...) của người đó.

Người làm khoa học gọi đó là cái vi vi... phân tử nào đó đã làm khởi điểm.

v.v...

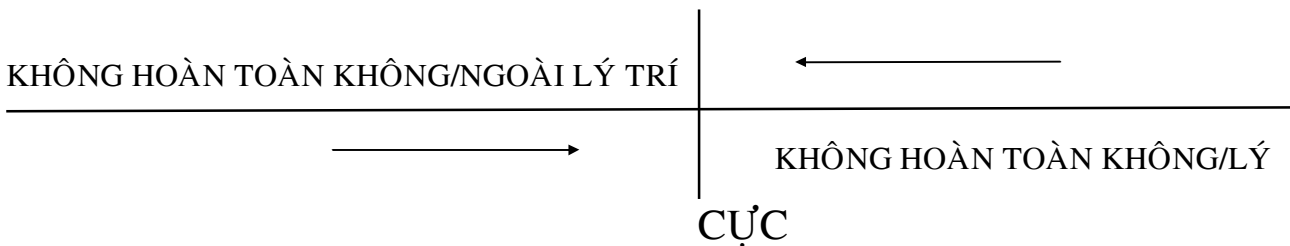
Nhưng người của Dịch lý nói: đó là cái gọi tên KHÔNG HOÀN TOÀN KHÔNG (KHTK).

KHTK là gì? Thưa là chẳng những không có cái có cũng chẳng có cái không có. Lý do:

1. Không tìm ra được cái gì có trước cái KHTK, nếu tìm ra, hẳn nhiên KHTK mất nghĩa.

2. Cái tính BIẾT MÌNH BIẾT VÀ BIẾT MÌNH KHÔNG BIẾT ở trong ta gọi là lý trí tính (cũng có ở vạn vật), nó ngược dòng về tìm gốc để gọi gốc là KHTK, tất nhiên KHTK này - nói nãy giờ - là loại KHTK của lý trí (vì nó là nơi cuối cùng lý trí về đến được và còn gọi tên được), suy ra, còn có cái KHTK ngoài lý trí (biết), và lý trí chẳng sao đến được, vì đến được thì đã có cái KHTK rồi!

Vậy, là có cái KHTK/LÝ TRÍ và cái KHTK/NGOÀI LÝ TRÍ, hai cái này phải có bà con với nhau, nếu không, tại sao lý trí lại nghĩ ra được. Thử vẽ ra xem:



Cái ranh giới giữa KHTK/LÝ TRÍ và KHTK/NGOÀI LÝ TRÍ ta đặt tên là CỰC, nên

- Ở thời điểm đó, KHTK tuy một mà hai. Tức là vừa là KHTK CỰC (là KHTK/NGOÀI LÝ TRÍ) vừa là cực KHTK (là KHTK/LÝ TRÍ)

- Cả hai bổ nghĩa cho nhau, bù đắp ý nghĩa cho nhau. Tức là cái này biết được nhờ cái kia, cái kia làm gốc cho cái này, giống như biết màu trắng nhờ màu đen, biết là thấp nhờ có cao.

- KHTK /LÝ TRÍ giúp hiểu ra KHTK/NGOÀI LÝ TRÍ

- KHTK/NGOÀI LÝ TRÍ sinh nở ra KHTK/LÝ TRÍ. Vì tự mình bỗng dưng không thể có KHTK/LÝ TRÍ được, phải có cái gì đó thì lý trí mới biết (lý trí tính là biết mình biết và biết mình không biết)

- Vậy KHTK/LÝ TRÍ còn có tên là KHTK/BIẾN HOÁ. Là muốn nói, KHTK/LÝ TRÍ là bộ mặt mới của KHTK/NGOÀI LÝ TRÍ.

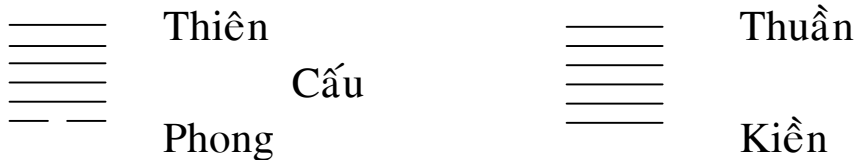
(còn tiếp)

B. GIẢI THÍCH SỰ KIỆN “CÁC BUỔI THUYẾT TRÌNH CỦA BAN THÁNH NHẠC TOÀN QUỐC TỔ CHỨC” BẰNG DỊCH LÝ

1. SỰ KIỆN:

Cứ vài ba tháng một lần, ban TNTQ (ban thánh nhạc toàn quốc) tổ chức một buổi thuyết trình về thánh nhạc. Diễn giả là nhạc sĩ bất kỳ nào đó trong thành phố HCM hay xa hơn. Thính giả là các ban TN giáo phận, các nhạc sĩ thánh nhạc khắp nơi. Đến 26.11.98 này là lần thuyết trình thứ 10. Như thế, hoạt động đã trở nên nếp sinh hoạt. Vậy để hiểu rõ hơn về tác động của các buổi thuyết trình đối với nền Thánh nhạc Việt Nam nói chung, ta thử nguyên cứu.

Sinh hoạt này rơi vào Dịch tượng:



2. GIẢI THÍCH

- Cấu: là kết dính, cầm, bắt dính, khâu vá, giao hợp, tương ngộ, ”phong vân bất trắc chi tượng”.
- Thuần Kiền: là liền lạc, cứng cỏi, sáng sủa, tươi, ”nguyên hanh lợi trinh” chi tượng

Với 2 nghĩa trên, cho ta được phép nêu 2 giải thuyết

a. Giải thuyết một:

Nếu việc tập hợp là đồng tâm ý hợp, là sự gặp gỡ, là sự giao kết, hợp lực lại với nhau. Tất nhiên mọi hậu kết rất tốt. Tốt là bền chặt, tươi sáng, thuận lợi và tiến bộ. Còn nếu không tâm đồng ý hợp... sẽ khó có kết quả.

b. Giải thuyết hai:

Nếu sự việc diễn ra công khai, liền lạc, sáng rõ, tươi đẹp, mang ý khởi đầu (nguyên hanh lợi trinh) thì tất sẽ thu nạp, cuốn hút và kết liền mọi nhạc sĩ lại thành một khối

Nếu ngược lại thì không được gì.

Vậy hãy xem, những buổi thuyết trình vừa qua, có nhiều dấu hiệu cho thấy giả thuyết một đúng.

- Tập hợp, thu hút được nhiều nhạc sĩ
- Tương ngộ, gặp gỡ nhau cứ vài ba tháng 1 lần.
- Hợp ý nhau trong các đề tài mà thuyết trình viên trình bày.

Một khi đã có lý cấu, ắt sẽ được lý Thuận Kiên

3. DỰ ĐOÁN

Nếp sinh hoạt mà ban TNTQ lập nên có thể sẽ bền vững và mang lại nhiều kết quả. Miễn là cố giữ đờng Hòa nhi bất đồng: hòa hợp thuận ý bên ngoài, mà bên trong không đồng tâm, và củng cố, giữ đờng chỉ tỏ ra đoàn kết hiệp nhất bên ngoài, mà phải có cả bên trong nữa thì việc làm tốt đẹp của ban TNTQ không phải uổng phí thêm một lần nữa.

Dù hiện nay có người lo ngại trình độ thánh nhạc (hay rộng hơn, âm nhạc nói chung như nhạc lý, hòa âm, sáng tác, thẩm mỹ, đối âm, phối khí, khí nhạc...) không đồng đều, khó lòng mà thuận hợp đồng lòng giữa các nhạc sĩ...

Nhưng, chẳng nên lấy đó mà bi quan. Bởi “cứ làm! rồi từ từ giải quyết ” là phương châm tốt nhất trong lúc này

Dịch lý sĩ CAO THĂNG

C. TÁC PHẨM MỚI (*) XIN GHÉ THĂM LẠI (Tv.79)

Hình thể ĐÁP CA (Responsorius) lễ CN I, II, III, IV Mùa vọng năm A,B,C. Sách Grad. P. 54 nguyên văn “Dónine deus virtútem” sách Tv & Thiên Chúa P. 142. Dịch tượng: Lễ biến ra tấn. Âm thời Ly (Hỏa)=La. Đàn hát có tính: sáng, nóng ấm tức rộn rả, tươi vui, nồng nhiệt.

() có người thắc mắc khi xem mục này. Xin thưa, đây là những tác phẩm thánh ca phụng vụ đích thực - theo nghi thức nhất định, có hình thể xứng hợp do 6H quy định - mà nền TNVN đang thiếu xin làm mẫu để gợi ý, dù lời lỏng Kỹ thuật tối đa (để dễ bắt chước)*

NB. Tùy ý hát xen kẽ, một câu X. hát một bè ,rồi tới một câu X. hát hai bè. Chú ý: bè dưới là bè phụ, hòa âm quãng 4 là hòa âm tân thời



PHẦN XIV: CHUYỆN NHỎ NÓI NHAU NGHE

PHẦN XV : TIẾNG NÓI NGƯỜI ĐỆM ĐÀN (ORGANIST)

A. BÀI HỌC PHỔ THÔNG

Bài học số 3

Đàn organo: nhạc khí thánh nhạc

6. ORGANO (Ý) ORGUE (Pháp) ORGAN (Anh) QUẢN CẦM (Việt Nam). Ở Việt Nam, người ta thường gọi organ cho nhanh tiện.

Nói một cách không chuyên môn, thì tiền thân của nó là các loại thuộc họ PHONG CẦM: HARMONIUM, ACCORDÉON (phong =gió) ORGAN thuộc loại ĐÀN, HỔI và ĐA ÂM. Cấu trúc của nó gồm 3 phần chính.

- Hệ thống lấy hơi, giữ hơi và phát hơi
- Hệ thống lưỡi gà để nhờ hơi đi qua mà phát ra âm thanh.
- Hệ thống phím và bộ điều khiển âm thanh phát ra theo ý muốn.

7. Vì là loại ĐÀN, HỔI và ĐA ÂM (xem lại bài học 1 và 2) nên đàn organ diễn giai điệu và hòa âm, cùng lúc do một người, phát ra nhiều âm

thanh nên khó sử dụng thành thạo nếu chỉ học tập cách chơi trong thời gian ngắn và thiếu phương pháp. Đồng thời, âm thanh có tiếng êm ái, quyến rũ, cao sang và hoành tráng, cấu trúc tinh vi đắt tiền, chọn lọc người chơi, tác phẩm và cách chơi, nên organ được mệnh danh là Nữ hoàng các nhạc khí (piano cũng cùng những tính chất trên, nhưng có vẻ tiếng khác, nên cũng được gọi là Hoàng đế của các nhạc khí). Và sau này, organ, vì có vẻ tiếng cao sang, thanh thoát, lộng lẫy, choáng ngợp, ở loại organ ống vĩ đại, nghe tưởng như tiếng ca hát rầm rộ của hàng hà vô kể các đạo binh thiên thần và các thánh nhân trên trời, mà cũng có khi nhẹ thanh như sợi tơ nhuyễn hoặc, cao thì vút trời, trầm thì tận đáy thẳm sâu của tâm hồn, có thể nói thêm, hùng tráng thì nhất bậc, mà hễ cần yếu điệu duyên dáng, tinh tế đến mong manh thì đố gì bằng, nên Giáo Hội phong cho organ là nhạc khí đặc trưng của thánh nhạc, còn coi đáng bậc góp phần vào bầu khí cầu nguyện của phụng vụ (HCPV. 120. Thông điệp Musicae sacrae disciplina số 10)

8. Lúc đó, organ phát triển thành một nhạc khí vĩ đại, dáng vóc to lớn, đến cả một gian rộng của thánh đường loại lớn Âu Châu mới có thể chứa nó. Nó phát triển do hệ thống phím ăn liền với hệ thống phát âm đồ sộ là những ống tròn bằng đồng. Vì mỗi phím đàn ăn với một ống, mà organ loại này có tới 5 dàn phím, dàn dài nhất là 7,5 octaves như piano hôm nay vậy. Chưa đủ, đâu phải đàn chỉ luôn phát ra một vẻ tiếng, mà rất nhiều vẻ tiếng của các loại đàn, địch, kèn khác, như tromba, trombone, oboe, flauto, piccolo, corno... violino, violoncello, contrabasso, accordione, harpa ... khi mở ra một vẻ tiếng nào, thì phải có đủ một dàn ống ăn khớp cho tất cả số phím đàn vừa kể, gọi là một jeu (đọc là “giơ”), nghĩa là hễ có bao nhiêu vẻ tiếng là có bấy nhiêu jeu. Thế nên số ống phải nhiều, khó đếm hết.

(còn tiếp)

PHẦN XVI : LỊCH THÁNH CA

THÁNG 2.1999 (Năm A)

Lễ	Chủ đề	Thánh vịnh	Nội dung
7.2.1999	Sự sáng	NL :Tv. 85, 1-10	Người nghèo cầu nguyện

CN.V THƯỜNG NIÊN	thế gian	ĐC :Tv. 16, 1-9 ALL: Tv. 94, 1-6 DL: Tv. 12, 1-4 HL: Tv. 146, 1-10	Xin cứu con khỏi ác nhân Mời gọi reo ca mừng Chúa Lời van của kẻ lành tin Chúa Chúa toàn năng và nhân từ
14.2.1999 CN.VI THƯỜNG NIÊN	Chúa là chân lý	NL :Tv. 121, 1-9 ĐC :Tv. 51, 1-9 ALL: Tv. 30, 1-9 DL: Tv. 124, 1-4 HL: Tv. 118, 1-10	Thành thánh Giê su sa lem Than phiền bạn bất trung Lời cầu tin tưởng của người khổ Chúa giữ gìn Dân Người Suy niệm lời trong luật Chúa
19.2.1999 LỄ TRO	Sám hối	NL :Tv. 56, 1-9 ĐC :Tv. 50, 1-10 XT(*): Tv. 78, 1-5 Tv. 50, 1-2 DL: Tv. 29, 1-4 HL: Tv. 59, 1-7	Tin vào lời Chúa Xin Chúa thương xót Than vãn về Giê su sa lem (như ĐC) Tạ ơn Chúa cứu thoát chết Lời cầu sau chiến bại
21.2.1999 CN. I MÙA CHAY	Nguyện Chúa thương	NL :Tv. 90, 1-10 ĐC :Tv. 90, 1-8 TR*: Tv. 40, 1-5 DL: Tv. 50, 1-4 HL: Tv. 5, 1-10	Nường bóng Chúa toàn năng Nường bóng Chúa toàn năng Lời cầu của bệnh nhân Lời cầu sau chiến bại Lời kinh xin ơn trợ lực
28.2.1999 CN. II MÙA CHAY	Xin lòng từ bi Chúa	NL :Tv. 83, 1-8 ĐC :Tv. 122, 1-8 TR: Tv. 96, 1-10 DL: Tv. 50, 1-5 HL: Tv. 26, 1-10	Ước mong về đền thánh Toàn dân hy vọng ở Chúa Chúa vinh quang khi xét xử Lời cầu sau chiến bại Tin tưởng Chúa giải nguy

(*) TR: TRACTUS (Thánh vịnh hát một mạch) là hình thể hát câu thánh vịnh này nối tiếp câu thánh vịnh khác, liên tục cho đến hết.

(*) XT: xức tro

PHẦN XVII: NHỮNG THẮC MẮC CHƯA ĐƯỢC GIẢI ĐÁP

Thắc mắc 59: "Người công giáo luôn lấy Chúc làm chỗ núp, để tấn công anh em, mưu đoạt lợi danh, và hãm hại người khác." Anh em khác đạo nhận định như thế. Có đúng? bao nhiêu phần trăm?

Thắc mắc 60: Người Công giáo có ca ngợi Thiên Chúa thật lòng hay chỉ nói

bằng miệng, còn hầu hết là van xin?

Thắc mắc 61: "Đạo công giáo rất nặng giai cấp". Anh em khác đạo phê phán như thế. Có đúng không? bao nhiêu phần trăm?

PHẦN XVIII: THUẬT NGỮ THÁNH NHẠC

(tiếp theo kỳ trước)



Annales musicales (P): biên niên nhạc sử

Annonceur (P) **Annoncer** (A) **Speaker** (A): Người giới thiệu

Annotation (P) **Annotazione** (Y): chú giải

A noi (Y): về phần chúng tôi

Anonner (P), **Con esitazione** (Y): vẻ ấp úng, ngập ngừng

Anonyme (P): giấu tên, vô danh (tác phẩm), nặc danh

Anonymie (P): sự giấu tên ở một tác phẩm

Antan (P): ngày xưa, thời trước (air d'antan: điệu cổ)

Antécédent (P): bè khởi xướng (dux) trong luân khúc (Canon)

Anteludim (L): phần mở đầu, nhập đề

Anthem (A) **Antiphona** (L): xem chữ Antiphona

Anthema (H): vũ khúc bình dân Hy Lạp

Anthologie (P): tuyển tập

Anthropoglossa (H) giọng người, **Antropoglossa** (Y) **Vox humana** (L)

Anticipation (P, A) **Anticipazione** (Y): tảo thanh, dấu vào trước (thuộc 7 dấu nhạc hoa mỹ trong hòa âm hoa mỹ)

Antienne (P): xem **Antiphona**

Antiphion (L): tiểu bình điệu đề ở trước một bài thánh ca

Antiphona (L) **Antifona** (Y) **Antienne** (P) **Authem** (A) **Antiphon** (Đ): đối ca (một trong những hình thể của thánh ca phụng vụ Công giáo chuyên viết riêng cho các nghi thức Nhập lễ, Dâng lễ, Hiệp lễ – introitus, offertoirius, communio – trong thánh lễ, trong đó hát đối đáp qua lại vừa hát vừa đi rước.

Antiphonaire (P) **Antiphonarium** (L) **Antiphonario** (Y) **Antiphonary** (A): sách hát lễ Công giáo

Antiphonia (L): xem chữ Antiphona

Antiphonie (P): xem chữ Antiphona

Antiquité (P): thời thượng cổ

Anxieusement (P) **Anxiously** (A), **Affannosamente** (Y): một cách lo âu

A part hay **Aparté** (P) **Aside** (A) **In disparte** (Y): Nói thầm, nói một mình trên sân khấu

A peine (P) **Hardly** (A) **Appena** (Y): Hơi hơi

A peine entendu (P) **Scarcely audible** (A) **Quasi niente** (Y): rất khẽ

PHẦN XIX: PHIẾU (FICHES) THÁNH NHẠC VIỆT NAM

Quyển MỤC LỤC PHIẾU THÁNH NHẠC VIỆT NAM (trích đăng tiếp theo)



PHẦN XX: LINH HOẠT VIÊN PHỤNG VỤ (ASL)

II. MỤC ĐÍCH (tiếp theo)

3. Giúp Cộng đoàn (ecclesia) trong đó có ca đoàn tham dự có hiệu ích phần vụ của mình.

Vụ cộng đoàn, ca đoàn, phần nào của ai ... quả là quá lấn cấn hiện nay ở các nhà thờ Việt Nam. Lấn cấn vì chẳng ai rõ phần nào của cộng đoàn, cộng đoàn phải làm gì, ca đoàn là ai, phần nào của ca đoàn, phần nào chung ... và vì lấn cấn mà khi thánh lễ diễn ra, người bàng quan không khỏi tưởng rằng, linh mục và ca đoàn là diễn viên, cộng đoàn là khán giả, là khách mời, hay xa lạ hơn, là kẻ đi đường ghé ngang xem chơi.

Linh hoạt viên phụng vụ vào cuộc để tái xác lập lại vị trí, vai trò và công tác của từng phần

- Linh mục: thay mặt Dân Chúa trong những phần vụ đặc biệt
- Cộng đoàn: là Dân Chúa dâng lễ
- Ca đoàn: phụ giúp cộng đoàn

Để riêng linh mục ra, ASL giúp cho cộng đoàn ý thức vị trí của mình ở trước thánh nhan Thiên Chúa, ý thức vai trò chính là dâng lễ, là chủ động cách tích cực theo sự hướng dẫn của linh mục, và ý thức công tác của họ là đi-đến, đứng-ngồi, thưa-đáp, hát-xướng cách nhiệt tình trong việc đóng góp của lễ riêng của mình là vui buồn sướng khổ, tâm tư, nguyện vọng, tâm sự, mơ ước ... vào của lễ chung của Giáo Hội, để "gá đỡ", "a dua", "ăn theo", "hùa tòng" vào của lễ cực thánh của Chúa Kito mà dâng lên Chúa Cha, chẳng "ăn theo" ... như vậy, thì bất xứng trước Chúa Cha, làm sao có nghĩa và được Chúa Cha thương nhậm!

Giúp cộng đoàn – một khi đã ý thức, làm việc của mình chứ không thụ động, lạnh nhạt, lầy lệt, lầy có, theo luật ... cho xong – và biến họ thành một đám đông sống động, nhiệt tình, nói tắt, là một đám đông có hồn.

Việc tiếp theo là giúp ca đoàn, ý thức vị trí của mình là đứng trong hàng ngũ của cộng đoàn, chẳng là gì hết mà là cộng đoàn, ý thức vai trò phụ thuộc: hát cùng cộng đoàn tức là đối đáp (các hình thể thánh ca, khi mà nhạc sĩ sáng tác đúng, có chia ra đối-đáp sẵn, tuyệt nhiên không phải như các thánh ca viết dễ dãi theo hình thể ca khúc hiện nay, nhiều đến nỗi không làm gì cho hết), hát giúp cộng đoàn tức là đám đông không tự mình hát tốt, nên họ có ca đoàn để dựa vào, và hát thay cộng đoàn khi có những bài,

những lễ, những hoàn cảnh mà cộng đoàn vì lý do gì đó không, hay chưa thể hát được; và ý thức công việc của ca đoàn là hát phần được chia, hát để cộng đoàn hát, chọn lựa bài cho đúng, cổ xúy, kích động đám đông chứ không giành lẫn, độc diễn và tự phong.

Khi ASL giúp đôi bên – cộng đoàn và ca đoàn – hiểu thật rõ phần vụ mình, tất đã đạt được một bước tiến lớn lắm trong phụng vụ thánh lễ: lễ hội.

Khi ASL dùng tài năng mình mà điều khiển tất cả – cộng đoàn và ca đoàn – như một đạo diễn, để vở kịch lịch sử ơn cứu độ: thánh lễ, diễn ra với trình tự hợp lý, với trật tự minh bạch, tất vở diễn sẽ bộc lộ ra hết mọi ý nghĩa của nó, thì linh mục sẽ sung sướng ung dung trong phần vụ mình, và làm sao mà mọi thành phần dâng lễ (không kể Đức Kito) không sốt sắng được chứ! và rất lâu nay hình ảnh Giáo Hội còn trừu tượng, thì nhờ vậy mà giáo dân cảm nghiệm được Giáo Hội là chính mình.

Còn nếu tiêu cực mà nói, khi ASL làm được như vậy, sẽ cất đi cho các Cha sở những mối lo âu dần vật tuy không nói ra, nhưng lớn lao và nặng nề: sự sai trái, quá đà, mất hướng đi, nhạt nhẽo ... của ca đoàn, kế tiếp là hát cộng đồng và những chuyện linh tinh về ca đoàn ...

(còn tiếp)

PHẦN XXI: PHỤ TRƯỞNG

Nội san CANTÁTE vừa cho ra tập “Thử hình dung một QUY CHIẾ cho CA ĐOÀN”.

Nội dung: tập hợp lại các giáo huấn về thánh nhạc còn đang tản mạn và rải rác trong các văn kiện chính thức của Giáo Hội, kể cả trong các thông cáo tài liệu diễn giải các văn kiện đó, nhóm Sư tập trong ban Biên tập CANTÁTE làm công việc trích lấy và sắp xếp theo một khung quy chế.

Nhờ đó, thay vì mọi người phải tìm đọc trong các văn kiện (hiếm và không được phổ biến) những hướng dẫn về ca đoàn trong giáo xứ, thì có sẵn những sưu tập trên góp phần định hướng lại và xây dựng lại các ca đoàn, để bản chất và mục đích của ca đoàn không đi ra ngoài ý muốn của Giáo Hội.

Đây là sáng kiến của Lm. Hoàng Kym (gp. Qui Nhơn) và một ít linh mục lân cận, đã đề nghị nội san CANTÁTE làm điều này.

Phải thừa nhận một sáng kiến vô cùng thiết thực, hữu ích, và cấp bách mà

chẳng ai kể cả giới thẩm quyền cũng không nghĩ ra.

Cần suy nghĩ thêm, xu hướng hiện nay là sự rục rịch chuyển mình thức dậy của nền thánh nhạc VN, là xu hướng canh tân, nó có 3 mặt:

- Sáng tác đúng: hình thể thánh ca phụng vụ (nhạc + ca từ)
- Hát đúng: thánh ca phụng vụ được chỉ định cho từng phần thánh lễ.
- Hiểu đúng: thánh nhạc khác nhạc đời – cần học hỏi và được đào luyện – vai trò và nhiệm vụ mỗi người: cộng đoàn, ca đoàn, người đệm đàn, ca trưởng... trong phụng vụ thánh nhạc.

Với xu hướng trên, sáng kiến của Lm. Hoàng Kym thật đúng thời điểm và cần thiết như bắt buộc phải có.

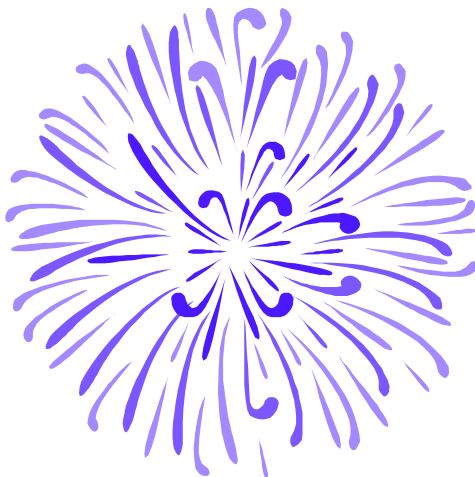
Quả thực cộng đoàn và ca đoàn VN trong nước lâu đời nay đã hiểu sai và làm không được đúng âm nhạc trong phụng vụ, tệ hơn, cộng đoàn và ca đoàn VN ở hải ngoại, dù đang sống trong lòng, và kề cận với Giáo Hội địa phương của người ta, vẫn sai, và chưa hề biết sửa sai trong lúc chung quanh người ta vẫn làm đúng (lời kể của chị Thùy Nhiên ở Mỹ, và anh Linh Giang ở Đức vừa mới đây).

Như vậy, cần đổi mới biết bao nền thánh nhạc VN; và sáng kiến có một quy chế cho ca đoàn, càng thúc đẩy nhanh, và mạnh xu hướng trên bộc phát.

Độc giả muốn có tập “Thử hình dung một QUY CHẾ cho CA ĐOÀN”, xin viết thư đăng ký (đ/CANTÁTE cô Thu Trang 383C/5 Bình Triệu, Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, Tp. HCM, hay trực tiếp đến Trung tâm thánh nhạc Tân Sa Châu (Credo) gặp cô Nhơn, vắng phòng hay điện thoại 726-9437).

Nhóm Sứ tập giữ bản quyền, cấm sao chụp lại bất kỳ hình thức nào.

Ban biên tập nội san CANTÁTE
Nhóm sứ tập



NỘI DUNG

Phần	Trang
<i>Mở đầu:</i>	1
I: <i>Học hỏi văn kiện</i>	1
II: <i>Hỏi đáp – Hát lễ là việc của toàn dân</i>	2
III: <i>Gặp gỡ – Trước khi lụt đại hồng thủy</i>	5
IV: <i>Sưu tầm tham khảo – Universa Laus 1980</i>	10
V: <i>Giới thiệu tác phẩm – Bình ca (tiếp theo)</i>	11
VI: <i>Graduale Simplex - Sách lễ đơn giản</i>	11
VII: <i>Âm học và thánh nhạc – bài 1bis</i>	14
VIII: <i>Chuyện vui âm nhạc – Sợ nghe hát lễ</i>	15
IX: <i>Chương trình nhập cuộc</i>	16
a) <i>môn Lịch sử âm nhạc</i>	16
b) <i>môn Sáng tác ca khúc</i>	18
X: <i>Biếm họa</i>	20
XI: <i>Giao lưu</i>	20
XII: <i>Nghiên cứu – Đạo lý thánh nhạc</i>	20
XIII: <i>Diễn đàn phát kiến – Nhạc lý dịch</i>	23
a) <i>Vài nét khái quát</i>	23
b) <i>Giải thích thực thể bằng Dịch lý</i>	25
c) <i>Tác phẩm mới</i>	26
XIV: <i>Chuyện nhỏ nói nhau nghe</i>	28
XV: <i>Tiếng nói người đệm đàn (organist)</i>	28
XVI: <i>Lịch thánh ca tháng 2-1999 (năm A)</i>	29
XVII: <i>Những thắc mắc chưa được giải đáp</i>	30
XVIII: <i>Thuật ngữ thánh nhạc</i>	31
XIX: <i>Phiếu (fiches) thánh nhạc Việt Nam</i>	32
XX: <i>Linh hoạt viên Phụng Vụ (ASL) – Mục đích</i>	34
XXI: <i>Phụ trương</i>	35